



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN GIỒNG GIA SÚC HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100114145 đăng ký lần đầu ngày 05/10/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 01/04/2016 cấp bởi Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội)

*Trụ sở chính : Tổ 15, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
Điện thoại : 04.37630895 Fax: 04.37630950
Website : <http://gionggiasuchanoi.com.vn/>*

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Bùi Thị Ngọc Dung
Điện thoại: 0904.989.826.

Chức vụ: Trưởng phòng Hành chính Tổ chức



MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	1
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	1
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch	1
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:.....	1
1.3. Quá trình hình thành và phát triển.....	2
1.4. Quá trình tăng vốn	3
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	3
2.1 Sơ đồ cơ cấu tổ chức công ty.....	3
2.2 Chức năng nhiệm vụ các phòng ban.....	4
3. Danh sách và cơ cấu cổ đông	5
3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 19/09/2016.....	5
3.2 Danh sách cổ đông sáng lập	5
3.3 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 19/09/2016	5
4. Danh sách những công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết	6
5. Tình hình hoạt động kinh doanh.....	6
5.1 Sản phẩm dịch vụ chính.....	6
5.2 Doanh thu và lợi nhuận gộp qua các năm	6
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	8
6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh.....	8
6.2. Nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	11
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	12
8. Chính sách đối với người lao động.....	13
8.1 Số lượng lao động trong công ty	13
8.2 Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp cho người lao động.....	13
9. Chính sách cổ tức.....	14
10. Tình hình tài chính	14
10.1 Các chỉ tiêu cơ bản	14
10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	17
11. Tình hình tài sản	17
11.1 Tài sản cố định.....	17
11.2 Tài sản dở dang dài hạn	18

11.3 Chi phí trả trước.....	19
11.4 Danh mục đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng.....	19
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	20
12.1 Kế hoạch kinh doanh năm 2016-2017.....	20
12.2 Căn cứ để đạt kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.....	20
12.3 Đánh giá của tổ chức tư vấn đối với Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 – 2017 của Công ty.....	21
13. Thông tin về các cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty.....	21
14. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh	21
15. Các thông tin tranh chấp, kiện tụng liên quan tới công ty	25
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	25
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	25
1.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị	25
1.2. Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT	25
2. Ban kiểm soát	31
2.1. Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	31
2.2. Tóm tắt Sơ yếu lý lịch của Thành viên BKS	31
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý	34
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	34
III. PHỤ LỤC	35

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% Vốn điều lệ tại ngày 19/09/2016	5
Bảng 2.	Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 19/09/2016	5
Bảng 3.	Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm	6
Bảng 4.	Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm	7
Bảng 5.	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh	8
Bảng 6.	Cơ cấu lao động	13
Bảng 7.	Trích khấu hao tài sản cố định	14
Bảng 8.	Trích lập các quỹ theo luật định.....	15
Bảng 9.	Tổng dư nợ vay	15
Bảng 10.	Các khoản phải thu	16
Bảng 11.	Các khoản phải trả	16
Bảng 12.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	17
Bảng 13.	Danh mục tài sản cố định tại thời điểm ngày 31/03/2016	17
Bảng 14.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	18
Bảng 15.	Chi phí trả trước	19
Bảng 16.	Tình hình đất đai của Công ty.....	19
Bảng 17.	Kế hoạch phát triển kinh doanh 2016 - 2017.....	20

CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
MTV	:	Một thành viên
CTCP	:	Công ty cổ phần
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
GTDN	:	Giá trị doanh nghiệp
BCTC	:	Báo cáo tài chính
TSCĐ	:	Tài sản cố định
QLDN	:	Quản lý doanh nghiệp
LN	:	Lợi nhuận
GCNQSĐĐ	:	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
UBND	:	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
CN	:	Chi nhánh
BCTC	:	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 của công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

Những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Chứng khoán năm 2010 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Thông tin công ty

- Tên công ty : Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội
- Tên tiếng Anh : HANOI LIVESTOCK BREEDING JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : HLBC
- Trụ sở chính : Tổ 15, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
- Điện thoại : 04.37.630.895 Fax: 04.37.630.950
- Website : <http://gionggiasuchanoi.com.vn/>
- Logo :



- Vốn điều lệ đăng ký : 102.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 102.000.000.000 đồng
- Giấy đăng ký kinh doanh: 0100114145 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/10/2006 và thay đổi lần thứ 6 ngày 01/04/2016.
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 29/08/2016.
- Đại diện theo pháp luật: Bùi Đại Phong – Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Chăn nuôi lợn Chăn nuôi bò;
 - Hoạt động dịch vụ chăn nuôi; Hoạt động thú y, chăn nuôi thú y;
 - Hoạt động dịch vụ trồng trọt; Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
 - Xây dựng nhà các loại...

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Mã chứng khoán: GGS
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 10.200.000 cổ phần
- Số chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng:
 - + Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông chiến lược: 1.020.000 cổ phần (hạn chế 5 năm kể từ ngày 01/04/2016)

+ Hạn chế chuyển nhượng của thành viên HĐQT: 222.000 cổ phần (hạn chế theo quy định tại Khoản 5 Điều 16 Điều lệ)

+ Hạn chế chuyển nhượng đối với cán bộ công nhân viên: 327.000 cổ phần (hạn chế theo năm cam kết làm việc tại Doanh nghiệp bắt đầu từ ngày 01/04/2016, được quy định tại mục d khoản 2 Điều 48 của ND59/2011/NĐ-CP)

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ với người nước ngoài: Theo Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, nhà đầu tư nước ngoài không bị giới hạn về tỷ lệ nắm giữ. Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài tại Công ty đến ngày 01/04/2016 là 0 cổ phần, tương ứng 0% vốn điều lệ .

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội là doanh nghiệp Nhà nước thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần theo đề án sắp xếp đổi mới doanh nghiệp của UBND thành phố Hà Nội hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp.
- Tiền thân của Công ty là Trại lợn giống Cầu Diễn được thành lập năm 1959.
- Năm 1971 sáp nhập các đơn vị: Nông trường chăn nuôi lợn Tây Mỗ, Trại thụ tinh nhân tạo thành Công ty Lợn Giống Hà Nội.
- Năm 1973 đổi tên thành Công ty Giống gia súc Hà Nội.
- Ngày 15/01/1991 theo quyết định số 40/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội sáp nhập Công ty Thức ăn gia súc Hà Nội.
- Công ty được thành lập lại theo quyết định 319/QĐ-UB ngày 19/01/1993 của UBND Thành phố Hà Nội. Số đăng ký kinh doanh: 105944.
- Tháng 4 năm 1993 tiếp nhận Xí nghiệp Chế biến sữa Từ Liêm.
- Ngày 25/3/2004 theo Quyết định số 1654/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội sát nhập Trung tâm sữa và giống bò Hà Nội vào Công ty lấy tên là Công ty Giống gia súc Hà Nội.
- Ngày 23/6/2006 chuyển đổi Công ty Giống gia súc Hà Nội thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Giống gia súc Hà Nội.
- Ngày 16/6/2011 chuyển đổi Công ty TNHH NN MTV Giống gia súc Hà Nội thuộc UBND Thành phố Hà Nội thành Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
- Ngày 24/09/2015, Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

với số cổ phần được bán đấu giá là 2.229.200 cổ phần, chiếm 21,85% vốn điều lệ. Giá đấu thành công bình quân là 11.131 đồng/ cổ phần.

- Ngày 18/02/2016 UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 838/QĐ-UBND chuyển đổi Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội thành Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội.
- Ngày 01/04/2016 Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100114145 của Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 6.
- Ngày 29/08/2016, Ủy ban chứng khoán Nhà nước có Công văn số 5788/UBCK-GSĐC chấp thuận việc đăng ký công ty đại chúng của Công ty.
- Ngày 26/10/2016, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 13604/VSD-ĐK với số lượng cổ phiếu đăng ký là 10.200.000 cổ phiếu (Mười triệu hai trăm nghìn cổ phiếu).

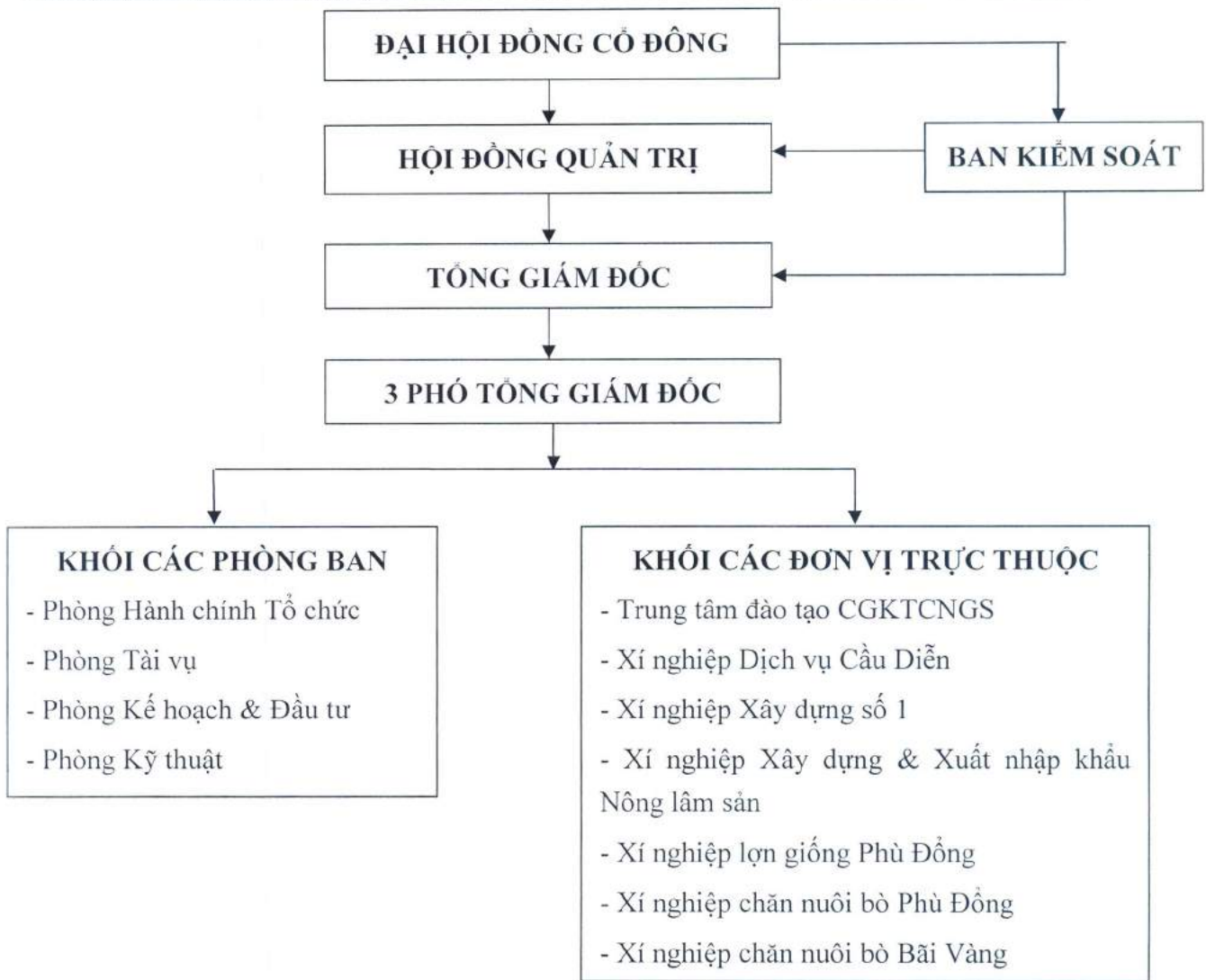
1.4. Quá trình tăng vốn

Từ khi chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty chưa thực hiện tăng vốn lần nào.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

2.1 Sơ đồ cơ cấu tổ chức công ty

Cơ cấu tổ chức Công ty được thể hiện dưới sơ đồ sau:



(Nguồn: CTCP Giống Gia súc Hà Nội)

2.2 Chức năng nhiệm vụ các phòng ban

✦ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định.

✦ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông cổ đông. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty. Hội đồng quản trị của Công ty gồm 5 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

✦ Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm tra nội bộ của Công

ty. Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ. Ban kiểm soát của Công ty có 3 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

✦ **Ban Giám đốc**

Gồm Tổng Giám đốc và các Phó tổng giám đốc. Tổng Giám đốc là người quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng thuê. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó tổng giám đốc chuyên môn.

✦ **Các phòng ban nghiệp vụ:**

Các phòng ban nghiệp vụ thực hiện theo sự chỉ đạo của Ban giám đốc Công ty

3. Danh sách và cơ cấu cổ đông

3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 19/09/2016

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% Vốn điều lệ tại ngày 19/09/2016

TT	Tên cổ đông	ĐKKD/ CMT	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội		Số 12 Lê Lai, Hoàn Kiếm, Hà Nội	6.638.900	65,09%
2	Công ty cổ phần D&A Việt Nam	0102129676	Số 18 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1.229.500	12,05%
3	Công ty TNHH XNK Đầu tư & TM Đại Dương	0102842421	Số 518, tổ 15, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	1.020.000	10%
	Tổng			8.888.400	87,14%

(Nguồn: Sổ cổ đông chốt tại ngày 19/09/2016 của CTCP Giống gia súc Hà Nội)

3.2 Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty thực hiện chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước sang công ty cổ phần nên không có cổ đông sáng lập

3.3 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 19/09/2016

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 19/09/2016

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
-----	-----------	---------------------	---------------------	--------------------------------------

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	121	10.200.000	100
	<i>Tổ chức</i>	4	9.388.300	92,04
	<i>Cá nhân</i>	117	811.700	7,96
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	<i>Tổ chức</i>	0	0	0
	<i>Cá nhân</i>	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	121	10.200.000	100

(Nguồn: Sổ cổ đông chốt tại ngày 19/09/2016 của CTCP Giống gia súc Hà Nội)

4. Danh sách những công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết

- ✓ Công ty mẹ: Không có
- ✓ Công ty con: không có
- ✓ Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: không có
- ✓ Công ty/Tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

5. Tình hình hoạt động kinh doanh

5.1 Sản phẩm dịch vụ chính

Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực:

- Chăn nuôi gia súc như lợn, bò;
- Sản xuất nông nghiệp và các dịch vụ nông nghiệp: kinh doanh thức ăn chăn nuôi, hỗ trợ về kỹ thuật chăn nuôi, dịch vụ thú ý, công tác giống...;
- Xây dựng và kinh doanh dịch vụ: các công trình chăn nuôi gia súc, ngành nông nghiệp.

5.2 Doanh thu và lợi nhuận gộp qua các năm

Bảng 3. Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Quý I/2016	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Quý I/2016	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng hóa	59	0,18%	372	0,75%	10	0,11%
2	Doanh thu thuần bán các thành phẩm	20.605	63,75%	32.705	66,21%	7.284	78,07%
3	Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	4.289	13,27%	7.104	14,38%	1.043	11,18%
4	Doanh thu thuần trợ cấp, trợ giá	4.164	12,88%	5.877	11,90%	997	10,69%
5	Doanh thu thuần hợp đồng XD	3.203	9,91%	3.337	6,76%	(4)	(0,04)
	Tổng giá trị DTT	32.321	100%	49.394	100%	9.331	100%

(Nguồn: CTCP Giống gia súc Hà Nội)

Năm 2015 Công ty vẫn tiếp tục hoạt động bán hàng hóa, thành phẩm, cung cấp dịch vụ, sản phẩm công ích (giống vật nuôi, tinh dịch lợn, bò...) và hợp đồng xây dựng. Tuy nhiên, hoạt động mang lại doanh thu chủ yếu nhất cho Công ty vẫn là bán thành phẩm. Hoạt động bán các thành phẩm chiếm trên 60% tổng doanh thu của cả Công ty và tăng từ 20.605 triệu năm 2014 lên đến 32.705 triệu vào năm 2015. Các thành phẩm được bán ra của Công ty thường là lợn, bò đã đủ tiêu chuẩn làm thịt hoặc các giống lợn, bò mới có chất lượng tốt, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng. Ngoài doanh thu về bán thành phẩm, doanh thu về bán hàng hóa cũng tăng mạnh từ 59 triệu năm 2014 lên 372 triệu năm 2015 tăng trên 600%. Nhìn chung doanh thu về các hoạt động cung cấp dịch vụ, trợ cấp, trợ giá và hợp đồng xây dựng đều tăng làm tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng.

Bảng 4. Cơ cấu lợi nhuận gộp qua các năm

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Quý I/2016	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
1	Lợi nhuận gộp từ bán hàng hóa	6	0,35	76	4,16	0	0
2	Lợi nhuận gộp từ	-2.839	-163,25	-4.894	-267,87	-739	-163,50

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		Quý I/2016	
		Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
	bán các thành phẩm						
3	Lợi nhuận gộp từ cung cấp dịch vụ	205	11,79	786	43,02	198	43,81
4	Lợi nhuận gộp từ trợ cấp, trợ giá	4.164	239,45	5.877	321,67	997	220,58
5	Lợi nhuận gộp từ hợp đồng XD	203	11,67	-18	0,99	-4	-0,88
	Tổng giá trị	1.739	100	1.827	100	452	100

(Nguồn: CTCP Giống gia súc Hà Nội)

Mặc dù chỉ chiếm tỷ trọng doanh thu từ 10-15% trong cơ cấu doanh thu nhưng lợi nhuận gộp từ trợ cấp, trợ giá lại chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu lợi nhuận của Công ty. Cụ thể năm 2014 chỉ tiêu này đạt 4,1 tỷ đồng tăng lên 5,8 tỷ đồng trong năm 2015 (tăng 41,1% so với năm 2014) và trong 3 tháng đầu năm 2016 thì chỉ tiêu này đạt mức 997 triệu đồng. Cùng xu hướng gia tăng, chỉ tiêu lợi nhuận gộp từ cung cấp dịch vụ năm 2014 đạt mức 205 triệu đồng, tăng lên 786 triệu đồng trong năm 2015 (tăng 283,4% so với năm 2014) và đạt mức 198 triệu đồng trong 3 tháng đầu năm 2016. Chỉ tiêu lợi nhuận gộp từ bán hàng hóa cũng có sự gia tăng qua các năm nhưng chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong cơ cấu lợi nhuận của Công ty.

Trong khi đó, mặc dù chiếm tỷ trọng doanh thu rất lớn từ 60-80% doanh thu nhưng chỉ tiêu lợi nhuận gộp từ bán thành phẩm lại ở mức âm, tạo gánh nặng lớn cho doanh nghiệp. Cụ thể khoản lỗ này năm 2014 là âm 2,8 tỷ đồng, tăng mạnh lên âm 4,8 tỷ đồng trong năm 2015 (tăng 72,4% so với năm 2014) và trong 3 tháng đầu năm 2016 thì chỉ tiêu này là âm 739 triệu đồng. Qua đây có thể thấy rằng chi phí giá vốn hàng bán từ việc bán thành phẩm này còn rất lớn, khiến Công ty không thể thu được lợi nhuận từ hoạt động này.

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 5. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	Quý I/2016
1	Tổng giá trị tài sản	106.575	147.050	37,98%	149.276
2	Vốn chủ sở hữu	95.242	93.752	-1,57%	95.289
3	Doanh thu thuần	32.321	49.394	52,82%	9.331

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giông gia súc Hà Nội

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	Quý I/2016
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-2.002	-1.723	-	-591
5	Lợi nhuận khác	2.215	1.967	-11,2%	662
6	Lợi nhuận trước thuế	214	244	14,28%	70
7	Lợi nhuận sau thuế	175	190	8,94%	29
8	Giá trị sổ sách (*)	N/A	N/A	N/A	N/A
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	N/A	N/A	N/A	N/A

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán Quý I/2016)

(*) Từ ngày 01/04/2016 trở về trước, công ty hoạt động dưới hình thức công ty TNHH một thành viên, nên không có các chỉ tiêu này.

Tổng giá trị tài sản của Công ty năm 2014 là 106,5 tỷ đồng tăng lên 147 tỷ đồng trong năm 2015 (tăng 38% so với năm 2014) và theo số liệu mới nhất quý I năm 2016 đã được kiểm toán thì giá trị tài sản Công ty tăng nhẹ lên 149,2 tỷ đồng. Trong khi đó, vốn chủ sở hữu của Công ty lại có sự tăng giảm không ổn định, vốn chủ sở hữu năm 2014 là 95,2 tỷ đồng (chiếm 89% giá trị tổng nguồn vốn) giảm nhẹ xuống còn 93,7 tỷ đồng trong năm 2015 (chiếm 64% giá trị tổng nguồn vốn) và chỉ tiêu này trong quý I năm 2016 tăng nhẹ lên 95,2 tỷ đồng (chiếm 64% giá trị tổng nguồn vốn). Có thể thấy rằng Công ty đang thay đổi cơ cấu nguồn vốn bằng cách huy động thêm nợ để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

Doanh thu thuần của Công ty có sự gia tăng lớn qua các năm, cụ thể doanh thu thuần năm 2014 là 32,3 tỷ đồng tăng lên 49,4 tỷ đồng trong năm 2015 (tăng 52,8% so với năm 2014). Trong khi đó mặc dù có sự tăng trưởng về lợi nhuận hoạt động kinh doanh trong năm 2015 (tăng 13,9% so với năm 2014), tuy nhiên lợi nhuận hoạt động kinh doanh trong 2 năm và cả quý I năm 2016 đều bị âm. Sở dĩ như vậy là do chi phí giá vốn hàng bán vẫn còn chiếm tỷ trọng cao đối với doanh thu và chi phí quản lý lớn là lý do quan trọng nhất khiến lợi nhuận kinh doanh bị âm. Có thể nói bộ máy quản lý của Công ty quá cồng kềnh và việc thu chi chưa hiệu quả khiến chi phí quản lý doanh nghiệp bị ì ạch lên quá lớn, không hiệu quả.

Do có sự bù đắp từ lợi nhuận khác chủ yếu từ thanh lý và cho thuê tài sản cố định nên lợi nhuận trước và sau thuế của Công ty đều dương và có sự tăng trưởng qua các năm. Tuy nhiên mức lợi nhuận này còn quá nhỏ so với tổng nguồn vốn mà Công ty huy động cho thấy Công ty sử dụng vốn còn chưa hiệu quả.

Các ý kiến kiểm toán loại trừ trong Báo cáo tài chính

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015:

Tại Xí nghiệp Xây dựng và Xuất nhập khẩu nông lâm sản có số hàng hóa tồn kho, chưa tiêu thụ tồn đọng từ năm 2014 với tổng giá trị là 295.950.050 đồng, bên công ty

Kiểm toán không được tham gia kiểm kê nên không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và đúng đắn của giá trị hàng tồn kho trên cũng như số dự phòng giảm giá cần phải trích lập cho số tồn kho trên.

Như đã thuyết minh số V.06 dự án “Xây dựng trại lợn giống ông, bà tại xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm” đã được quyết toán vốn đầu tư theo Quyết định số 5569/QĐ-STC ngày 06/12/2011 của Sở Tài chính Thành phố Hà Nội với tổng giá trị 47.158.245.471 đồng. Tại thời điểm 31/12/2015, Công ty chưa ghi nhận tăng TSCĐ và tất toán nguồn vốn đầu tư. Một phần giá trị tài sản của dự án: 30.417.370.460 đồng được ghi nhận vào chỉ tiêu “Chi phí trả trước dài hạn”- Thuyết minh V.7, phần chi phí san nền: 15.524.186.100 đồng được ghi nhận vào chỉ tiêu “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang”- Thuyết minh V.6 trên Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2015 chưa điều chỉnh tăng tài sản và nguồn vốn theo quyết định phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa số 3488/QĐ-UBND ngày 24/07/2015 của UBND thành phố Hà Nội. Nếu điều chỉnh theo quyết định trên thì các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015 sẽ tăng lên lần lượt là: Vốn chủ sở hữu tăng 5.461.674.515 đồng; Tài sản cố định tăng 5.444.901.476 đồng, Chi phí trả trước dài hạn tăng 16.733.000 đồng; Tiền tăng: 39 đồng; Đồng thời Công ty chưa ghi giảm phần vốn Nhà nước 1.800.000.000 đồng do thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Đông Thành Hà Nội theo văn bản số 4705/UBND-KT ngày 27/06/2014 của UBND thành phố Hà Nội.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo tài chính kiểm toán từ ngày 01/1/2016 đến 31/03/2016:

Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương không tham gia chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho của Công ty tại ngày 31/03/2016 nên không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế. Vì vậy, Công ty kiểm toán không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và đúng đắn của các khoản mục này và ảnh hưởng của chúng (nếu có) đến các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính trong kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016;

Tại thuyết minh số V.06 dự án “Xây dựng “Xây dựng trại lợn giống ông, bà tại xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm” đã được quyết toán vốn đầu tư theo Quyết định số 5569/QĐ-STC ngày 06/12/2011 của Sở Tài chính Thành phố Hà Nội với tổng giá trị 47.158.245.471 đồng. Tại thời điểm 31/03/2016, Công ty chưa ghi nhận tăng TSCĐ và tất toán nguồn vốn đầu tư. Một phần giá trị tài sản của dự án: 30.417.370.460 đồng được ghi nhận vào chỉ tiêu “Chi phí trả trước dài hạn”- Thuyết minh V.7, phần chi phí san nền: 15.524.186.100 đồng được ghi nhận vào chỉ tiêu “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang”- Thuyết minh V.6 trên Báo cáo tài chính.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu tại ngày 30/6/2016

Dự án xây dựng trại lợn giống ông, bà Kiều Ky được thực hiện theo Quyết định số 9038/QĐ-UB ngày 13/12/2004 với tổng mức đầu tư 76.569 triệu đồng. Đến năm 2009 dự án không còn phù hợp với quy hoạch về phát triển đô thị, nông thôn, UBND thành phố Hà

Nội có ý kiến không tiếp tục đầu tư dự án, cho phép Công ty quyết toán các hạng mục đã đầu tư và đề xuất với UBND Thành phố được sử dụng số tài sản và diện tích đất trên vào mục đích khác. Công ty đã ký hợp đồng hợp tác với một số đơn vị để cùng thực hiện chuyển đổi dự án, nhưng đến thời điểm hiện tại việc chuyển đổi chưa được hoàn thành. Tại thời điểm 30/06/2016, một phần giá trị tài sản của dự án: 30.417.370.460 đồng được ghi nhận vào chỉ tiêu “Chi phí trả trước dài hạn” và thực hiện phân bổ dần. Phần chi phí san nền: 15.524.186.100 đồng, Công ty đã ghi nhận là tài sản cố định vô hình nhưng chưa thực hiện khấu hao.

Giá vốn của đàn gia súc tiêu thụ và tăng đàn trong kỳ được tạm tính, giá trị này có thể thay đổi khi công ty xác định lại giá thành cho toàn bộ sản phẩm hoàn thành năm 2016.

6.2. Nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

± Thuận lợi

- Do nền kinh tế ngày càng phát triển nên nhu cầu cung cấp thịt gia súc tăng do đó nhu cầu cung cấp con giống cho các trang trại chăn nuôi càng lớn. Với uy tín và kinh nghiệm lâu năm nên doanh nghiệp có nhiều khách hàng. Ngoài ra Công ty có các vùng trồng nguyên liệu lớn và thuận lợi cho trồng cây làm thức ăn cho gia súc nên đây cũng là lợi thế của công ty.
- Quá trình hoạt động lâu dài trên 60 năm, tạo được thương hiệu uy tín đối với khách hàng. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn theo đúng chiến lược kinh doanh của Công ty đã đề ra.
- Sự đoàn kết, thống nhất giữa các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể và sự đồng thuận của toàn thể cán bộ công nhân lao động trong Công ty.

± Khó khăn

- Hiện nay cơ sở sản xuất, chăn nuôi của ngành nông nghiệp nói chung vẫn còn thô sơ và lạc hậu.
- Tình hình dịch bệnh trong những năm gần đây bùng phát ở nhiều nơi, ảnh hưởng đến việc sản xuất chăn nuôi của Công ty.
- Giá thức ăn, thuốc, các loại vắc xin của ngành chăn nuôi còn cao, trong khi đó giá thành sản phẩm lại thấp.
- Việc nghiên cứu, chế tạo ra các loại giống mới có năng suất cao chưa tốt, còn tồn tại nhiều hạn chế. Các con giống mới, năng suất cao chủ yếu được nhập từ nước ngoài về.
- Năng lực quản lý, điều hành của một số cán bộ còn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.
- Giá trị phần vốn thực tế của nhà nước là 100,7 tỷ, trong đó có 45,9 tỷ là giá trị đầu tư xây dựng dở dang tại dự án Trại lợn giống ông, bà tại xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm theo Quyết định số 9648/QĐ-UB ngày 31/12/2002, các hạng

mục tuy này tuy đã được đầu tư xây dựng nhưng do không phù hợp với quy hoạch chăn nuôi của Thành phố sau khi mở rộng địa giới hành chính nên không được sử dụng theo đúng mục đích, cho tới hiện nay, toàn bộ cơ sở vật chất này mặc dù đã được tính vào giá trị doanh nghiệp nhưng chưa được đưa vào khai thác thác sử dụng do đó là những khó khăn, tồn tại, ảnh hưởng nhiều đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

✦ Vị thế của doanh nghiệp so với các công ty khác trong ngành

Công ty cổ phần Giống gia súc được kế thừa cơ sở vật chất, kỹ thuật và nguồn nhân lực từ các công ty tiền thân sau nhiều thời kỳ sát nhập (Trại lợn giống Phú Mỹ, Công ty thức ăn gia súc, Trung tâm giống và sữa bò Phù Đổng). Trải qua thời gian dài trưởng thành và phát triển, từ sự cố gắng phấn đấu của mỗi cá nhân trong tập thể cán bộ Công ty, cho đến nay, Công ty đã tạo dựng được thương hiệu của Công ty đối với ngành nông nghiệp Thủ đô. Trong thời gian vừa qua, được sự chỉ đạo sát sao, được sự quan tâm của lãnh đạo UBND Thành phố, các Sở, Ngành, Công ty Giống gia súc đã có những thành công nhất định. Ngoài việc ổn định và duy trì sản xuất, Công ty mở mang thêm nhiều ngành nghề mới như: xây dựng dân dụng, kinh doanh lâm sản, đặc biệt là một số chương trình dự án trong lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp như: Chương trình cấp phát tinh miễn phí, dự án nghiên cứu lai tạo giống bò siêu thịt BBB, mô hình thí điểm thu gom chế biến thức ăn gia súc từ phụ phẩm trồng trọt ...

Công ty được UBND Thành phố tin nhiệm giao cho thực hiện các dự án nghiên cứu ứng dụng về nông nghiệp, về con giống, do đó, có điều kiện phát triển các ngành nghề kinh doanh, đa dạng hóa hoạt động kinh doanh, có điều kiện để tham gia các dự án lớn, tiếp cận với công nghệ kỹ thuật, công nghệ quản lý của các đối tác trong và ngoài nước, đây là một lợi thế của công ty so với các công ty khác trong ngành.

✦ Triển vọng phát triển của ngành

Sản xuất, chăn nuôi: chăn nuôi được coi là lĩnh vực mũi nhọn của ngành nông nghiệp với việc nhu cầu về thịt lợn, thịt bò của người tiêu dùng luôn gia tăng trong thị trường của Việt nam hiện nay. Đối với chăn nuôi, Chính phủ Việt Nam cũng đã xác định “Chiến lược phát triển chăn nuôi đến năm 2020”, do đó chăn nuôi sẽ có nhiều cơ hội, cũng như động lực để tăng trưởng mạnh trong tương lai.

Xây dựng công trình nông nghiệp: nông nghiệp ngày càng được quan tâm thì cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc phát triển nông nghiệp càng được đầu tư để hiện đại hóa, nhất là các công trình thủy lợi, giao thông, hay các cơ sở giết mổ gia súc. Do đó, lĩnh vực xây dựng phục vụ nông nghiệp sẽ hứa hẹn đem lại nhiều doanh thu cho công ty.

Chế biến gỗ: kinh tế đang có những chuyển biến tích cực từ đó thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng của người dân gia tăng, và các sản phẩm từ gỗ cũng không phải ngoại lệ. Để đáp ứng đủ nhu cầu, ngành sản xuất đồ gỗ xây dựng hay sản xuất các loại giường, tủ, bàn ghế có cơ hội mở rộng quy mô tăng trưởng.

Kinh doanh dịch vụ: nông, lâm nghiệp phát triển cũng kéo theo các dịch vụ đi kèm có dịp tăng trưởng. Các dịch vụ về vận tải, kho bãi và lưu trữ, hay dịch vụ lưu trú ngắn ngày sẽ phát triển.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1 Số lượng lao động trong công ty

Tại thời điểm 30/06/2016, tổng số cán bộ công nhân viên có tên trong danh sách thường xuyên của công ty là **135** người với cơ cấu như sau:

Bảng 6. Cơ cấu lao động

STT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo trình độ đại học	135	100
1	Trên Đại học	04	2,96
2	Có trình độ đại học	55	40,74
3	Có trình độ trung cấp, cao đẳng	22	16,30
4	Có trình độ kỹ thuật nghiệp vụ và lao động phổ thông	54	40,00
II	Phân theo thời hạn hợp đồng	135	100
1	Số lao động không thuộc diện ký HĐLĐ	0	0,00
2	Số lao động ký HĐLĐ không xác định thời hạn	112	82,97
3	Số lao động ký HĐLĐ xác định thời hạn từ 1-3 năm	3	2,22
4	Số lao động làm việc theo HĐLĐ dưới 1 năm, thử việc	20	14,81

(Nguồn: CTCP Giống gia súc Hà Nội)

8.2 Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

❖ Về chính sách lao động:

- Tiếp tục thực hiện việc đánh giá, bố trí sắp xếp nhân lực theo yêu cầu chất lượng, hiệu quả và bảo đảm việc làm lâu dài cho người lao động.
- Tập trung nâng cao trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và chuyên môn cho cán bộ nghiệp vụ. Xây dựng chính sách cử đi đào tạo, bồi dưỡng các khóa ngắn hạn dài hạn trong và ngoài nước, tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm thực tế.
- Xây dựng chính sách để thu hút nhân lực có trình độ cao, uy tín, có kinh nghiệm đồng thời có chế độ đãi ngộ đối với việc tuyển dụng lao động mới, trẻ có năng lực, trình độ, có kinh nghiệm về quản lý và chuyên môn giỏi vào những vị trí và lĩnh vực then chốt của Công ty.

❖ Về chính sách tiền lương:

- Xây dựng quy chế trả lương, thưởng dựa trên năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc của người lao động, đảm bảo cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nhằm động viên khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo, hăng say làm việc với chất lượng và hiệu quả cao.
- Trong năm 2015 mức lương trung bình của toàn thể CBCNV công ty là 6,663 triệu đồng/ người/ tháng. So với tình hình chung về ngành Nông nghiệp Việt Nam thì mức lương trên của Công ty được coi là trên mức trung bình, tuy nhiên nếu để so với nhiều quốc gia khác trên Thế giới thì mức lương này còn ở mức khá thấp.
- Ngoài điều kiện lao động, chế độ tiền lương, thưởng,... công ty sẽ tiếp tục truyền thống là chăm lo phúc lợi xã hội khác cho người lao động như tham quan, nghỉ mát, du lịch; tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao... để nâng cao đời sống tinh thần; tham gia chương trình phúc lợi xã hội khác.

9. Chính sách cổ tức

- Theo Điều lệ của Công ty quy định: cổ tức trả cho số vốn thực góp sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất tại Đại hội đồng cổ đông.
 - Trước năm 2015, Công ty hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH MTV 100% vốn Nhà nước. Năm 2015, Công ty thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động sang Công ty cổ phần từ ngày 01/04/2016.
- Trong 3 năm đầu Công ty chưa có kế hoạch chi trả cổ tức cho cổ đông.

10. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm. Công ty hạch toán kế toán theo đúng Luật kế toán hiện hành.

Kỳ kế toán năm đầu tiên của CTCP Giống gia súc Hà Nội bắt đầu từ ngày 01/04/2016 đến ngày 31/12/2016.

10.1 Các chỉ tiêu cơ bản

✚ Trích khấu hao tài sản cố định

Công ty áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng đối với tài sản cố định hữu hình và vô hình. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính và được ước tính như sau:

Bảng 7. Trích khấu hao tài sản cố định

Loại tài sản cố định	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa vật kiến trúc	05 - 50
Máy móc thiết bị	05-10

Loại tài sản cố định	Thời gian khấu hao (năm)
Phương tiện vận tải truyền dẫn	05-10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 08

(Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2015)

± **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các khoản nợ phải trả, không có khoản nợ quá hạn trên một năm.

± **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty đã nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách thuế liên quan đến người lao động.

± **Trích lập các quỹ theo luật định**

Theo Điều lệ, Công ty sẽ sử dụng một phần lợi nhuận để thành lập quỹ dự phòng và các quỹ khác mà pháp luật yêu cầu. Số dư các quỹ qua các năm của Công ty như sau:

Bảng 8. Trích lập các quỹ theo luật định

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	Quý I/2016
Quỹ đầu tư phát triển	309	367	367
Quỹ dự phòng tài chính	0	0	0
Quỹ khen thưởng phúc lợi	89	136	102
Tổng	398	503	469

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán Quý I/2016)

± **Tổng dư nợ vay**

Bảng 9. Tổng dư nợ vay

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Quý I/2016
I.	Vay ngắn hạn	-	4.000	4.000
1	Công ty CP Đầu tư Nam Anh (*)	-	1.500	1.500
2	Công ty CP Xây dựng Phục Hưng Holdings (**)	-	2.500	2.500
II.	Vay dài hạn	800	800	800
1	Công ty Phan Hoa Digi	800	800	800
	Tổng nợ phải trả	800	4.800	4.800

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán Quý I/2016)

(*) Trong đó khoản vay Công ty cổ phần Đầu tư Nam Anh (Đối tác của Công ty trong dự án X4) có lãi suất 0%.

(**) Khoản vay của Công ty cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings (Đối tác của Công ty trong dự án X3) theo hợp đồng vay vốn số 98A/2015/HĐ ngày 02/11/2015 với số tiền vay 2.500.000.000 đồng, thời hạn vay 06 tháng từ 02/11/2015, lãi suất 0%.

⚡ **Tình hình công nợ hiện nay**

Bảng 10. Các khoản phải thu

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2014	Năm 2015	Quý I/2016
I.	Phải thu ngắn hạn	5.064	6.902	5.741
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.655	2.524	718
2	Phải thu ngắn hạn khác	3.409	4.378	5.022
II.	Phải thu dài hạn	0	0	0
	Tổng cộng phải thu	5.064	6.902	5.741

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán Quý I/2016)

Bảng 11. Các khoản phải trả

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Quý I/2016
I.	Nợ ngắn hạn	10.533	52.499	53.087
1.	Phải trả cho người bán	347	1.822	423
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	175	78	333
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.351	920	591
4.	Phải trả người lao động	-	18	492
5.	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	2.312	2.668	5.959
6.	Phải trả ngắn hạn khác	6.234	42.856	41.186
7.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	4.000	4000
8.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	25	-	-
9.	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	89	136	102
II.	Nợ dài hạn	800	800	900
1.	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	800	800	800
3.	Phải trả dài hạn khác	-	-	100

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Quý I/2016
	Tổng nợ phải trả	11.333	53.299	53.987

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán Quý I/2016)

± Đầu tư tài chính

Tại thời điểm 31/03/2016, Công ty không tham gia hoạt động đầu tư tài chính ngắn và dài hạn.

10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 12. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	2,05	1,24	
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,41	1,15	
2. Cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	10,63	36,25	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	11,90	56,85	
3. Năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/ hàng tồn kho bình quân)	lần	5,18	8,37	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	lần	0,31	0,39	
4. Khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,54	0,39	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân	%	0,18	0,20	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,17	0,15	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-6,19	-3,49	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội)

11. Tình hình tài sản

11.1 Tài sản cố định

Bảng 13. Danh mục tài sản cố định tại thời điểm ngày 31/03/2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình	62.570	40.958	65,46
	- Nhà cửa, vật kiến trúc	35.785	24.965	69,76
	- Máy móc thiết bị	10.791	5.580	51,71
	- Phương tiện vận tải	1.428	287	20,10
	- Thiết bị, dụng cụ quản lý	67	49	73,13
	- Tài sản cố định khác	14.499	10.077	69,50
2	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
	Tổng cộng	62.570	40.958	65,46

(Nguồn: BCTC kiểm toán Quý I/2016 của Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội)

11.2 Tài sản dở dang dài hạn

Bảng 14. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/03/2016
Chi phí SXKD dở dang dài hạn	0	0	0
Xây dựng cơ bản dở dang	15.524	15.524	15.524
Xây dựng trang trại lợn Kiều Kỳ	15.524	15.524	15.524

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán Quý I/2016 Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội)

Dự án xây dựng trại lợn giống ông, bà tại xã Kiều Kỳ được thực hiện theo Quyết định số 9038/QĐ-UB ngày 13/12/2004 với tổng mức đầu tư 76.569 triệu đồng. Tuy nhiên đến năm 2009 dự án không còn phù hợp với quy hoạch về phát triển đô thị, nông thôn. Do vậy tại thông báo số 418/TB-UBND ngày 26/11/2009, UBND thành phố Hà Nội có ý kiến: không tiếp tục đầu tư dự án trại lợn giống ông, bà trên địa bàn xã Kiều Kỳ, cho phép Công ty quyết toán các hạng mục đã đầu tư và đề xuất với UBND Thành phố được sử dụng số tài sản và diện tích đất trên vào mục đích khác.

Theo Quyết định số 5569/QĐ-STC ngày 06/12/2011 của Giám đốc Sở Tài chính v/v phê duyệt quyết toán dự án, tổng chi phí đầu tư dự án được quyết toán là 47.158.245.471 đồng, trong đó: Chi phí giải phóng mặt bằng: 15.524.186.100 đồng; Xây lắp: 28.207.287.000 đồng; Chi khác: 3.426.772.371 đồng.

Hiện tại, một phần tài sản của Dự án với giá trị: 1.216.688.911 đồng đã được tháo dỡ để chuyển sang phục vụ xây dựng dự án Di dời đàn lợn sang Phù Đổng. Giá trị phân xây lắp và chi phí khác (sau khi trừ phần tháo dỡ) là 30.417.370.460 đồng được ghi nhận vào

chi phí trả trước dài hạn và được giao cho xí nghiệp trực thuộc quản lý, sử dụng. Phần chi phí san nền: 15.524.186.100 đồng được ghi nhận và trình bày vào chỉ tiêu chi phí xây dựng cơ bản dở dang như trên.

11.3 Chi phí trả trước

Bảng 15. Chi phí trả trước

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	31/03/2016
Ngắn hạn	0	0	0
Dài hạn	31.217	29.732	29.282
Tại xí nghiệp Xây dựng số 1 (*)	30.768	29.481	29.164
Tại Văn phòng Công ty	449	251	118
Tổng cộng	31.217	29.732	29.282

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC kiểm toán Quý I/2016 Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội)

(*) Chi phí trả trước dài hạn tại xí nghiệp Xây dựng số 1 bao gồm phần giá trị tài sản Dự án xây dựng trại lợn giống ông, bà tại xã Kiều Ky đã được quyết toán tại Quyết định số 5569/QĐ-STC ngày 06/12/2011 của Sở Tài chính là 30.417.370.460 đồng, Công ty ghi nhận vào chi phí trả trước và thực hiện phân bổ dần.

11.4 Danh mục đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng

Bảng 16. Tình hình đất đai của Công ty

STT	Tên và địa chỉ khu đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Hiện trạng sử dụng và Phương án sử dụng đất
1	Tổ 14, Phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, trong đó:	65.407	6.210	
1.1	<i>Lô thứ nhất</i>	9.900		<i>Thực hiện dự án đầu tư Tô hợp nhà ở cao tầng kết ô hợp dịch vụ thương mại và văn phòng theo Giấy chứng nhận đầu tư số 01121001107 ngày 16/8/2012 của UBND Thành phố.</i>
1.2	<i>Khu thứ 2.</i>	22.759		<i>Thực hiện dự án đầu tư Khu nhà ở Mỹ Đình theo công văn số 8486/UBND-KT ngày 27/11/2015 của UBND Thành phố.</i>
1.3	<i>Khu thứ 3</i>	32.748		<i>Thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất lập dự án theo chủ trương của Thành phố.</i>
2	Phường Trần Phú, quận Hoàng Mai	360	127	Tiếp tục quản lý, sử dụng làm cơ sở sản xuất chế biến nông lâm sản.

STT	Tên và địa chỉ khu đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Hiện trạng sử dụng và Phương án sử dụng đất
3	Xã Kiêu Ky, huyện Gia Lâm	171.124	10.000	Tiếp tục quản lý, sử dụng làm cơ sở sản xuất, kinh doanh đảm bảo phù hợp với quy hoạch và chức năng nhiệm vụ của đơn vị.
4	Xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, trong đó:	76.148	14.990	Tiếp tục quản lý, sử dụng làm cơ sở sản xuất, kinh doanh đảm bảo phù hợp với quy hoạch và chức năng nhiệm vụ của đơn vị.
5	Xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, trong đó	631.490	4.730	Tiếp tục quản lý, sử dụng làm cơ sở sản xuất, kinh doanh đảm bảo phù hợp với quy hoạch và chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

(Nguồn: Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

12.1 Kế hoạch kinh doanh năm 2016-2017

Bảng 17. Kế hoạch phát triển kinh doanh 2016 - 2017

STT	Chỉ Tiêu	ĐVT	Năm 2016		Năm 2017	
			Kế hoạch	%tăng giảm so với 2015	Kế hoạch	%tăng giảm so với 2016
1	Doanh thu thuần	Tr.đ	40.446	-18,13%	44.086	9,0%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	450	84,43%	1.300	188,89%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	351	84,38%	1.014	188,89%
4	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	102.000	5,05%	102.000	0
5	Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,87	-	2,3	-
6	Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,34	-	0,99	-
7	Cổ tức	%	0	-	0	-

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất CTCP Giống gia súc Hà Nội)

12.2 Căn cứ để đạt kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

- Công ty chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của Công ty trong những năm tiếp theo.
- Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Hạn chế tối đa lực lượng lao động gián tiếp, sắp xếp lại và chuyển lực lượng gián tiếp dư

thừa sang lực lượng trực tiếp tham gia SXKD; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.

- Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV. Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc. Thường xuyên tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao đáp ứng nhu cầu tinh thần của CBCNV trong Công ty, thực hiện đúng cam kết trong Thỏa ước lao động tập thể.

12.3 Đánh giá của tổ chức tư vấn đối với Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 – 2017 của Công ty

Dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội.

Kế hoạch kinh doanh năm 2016, 2017 của Công ty thấp hơn so với kết quả đã thực hiện được của năm 2015 chủ yếu do sau khi chuyển sang công ty cổ phần mảng hỗ trợ giá của nhà nước giảm, các dự án ngân sách nhà nước cấp cũng giảm. Do đó với tình hình hoạt động kinh doanh hiện tại của doanh nghiệp, sự quan tâm của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và sự trợ giúp của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2016 là hoàn toàn có cơ sở thực hiện. Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở thông tin có chọn lọc và các lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý đảm bảo giá trị chứng khoán. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo, nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

13. Thông tin về các cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh

Mục tiêu hoạt động của Công ty

- Duy trì nuôi giữ và phát triển đàn giống gốc cho Thành phố để sản xuất ra những con giống có năng suất chất lượng cao cung cấp cho các cơ sở chăn nuôi, các nông hộ, các trang trại chăn nuôi ở ngoại thành và các tỉnh liên kết với Hà Nội. Xây dựng thương hiệu sản phẩm chăn nuôi của Công ty cũng như sản phẩm của ngành.

- Tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm mục đích thu lợi nhuận, Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phấn đấu doanh thu hàng năm tăng từ 10-15%. góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của Thủ Đô và đất nước, đảm bảo quyền lợi người lao động trong công ty.
- Lai tạo ra các giống lợn ngoại có tỷ lệ nạc, bò sữa có năng suất sữa cao phù hợp với yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.
- Làm cơ sở tiếp nhận những thành tựu khoa học công nghệ sinh học tiên tiến trong nước và trên thế giới về lĩnh vực chăn nuôi gia súc: lợn, bò sữa để áp dụng các biện pháp di truyền, chọn lọc, nuôi dưỡng tạo ra những con giống tốt, năng suất cao. thích nghi với điều kiện chăn nuôi tại địa phương..
- Xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật chăn nuôi theo hướng công nghiệp hiện đại để nâng cao chất lượng con giống, giảm giá thành sản phẩm.
- Đào tạo, nâng cao nghiệp vụ quản lý, kỹ thuật chăn nuôi để chuyển giao công nghệ cho các cơ sở chăn nuôi, các nông hộ nuôi lợn, bò sữa, bò thịt ở vùng nguyên liệu sản xuất lợn nạc, bò sữa, bò thịt và các địa phương sản xuất nông nghiệp ở ngoại thành.
- Đưa giết mổ gia súc gia cầm vào nơi tập trung có đủ nhà xưởng, trang thiết bị xử lý hiện đại đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm để cung cấp thực phẩm vệ sinh an toàn chất lượng cho người tiêu dùng. Xây dựng từ 2 – 3 dây chuyền giết mổ gia súc, gia cầm hiện đại mới, đáp ứng được nhu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm hiện nay.
- Mở rộng ngành nghề: xây dựng, dịch vụ, kinh doanh dịch vụ du lịch, chế biến và xuất nhập khẩu lâm đặc sản... để giải quyết công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Phát triển theo hướng kinh doanh tổng hợp; khai thác các tiềm năng, nguồn lực về con người, đất đai, khoa học công nghệ; đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ, phấn đấu đưa tỷ trọng doanh thu từ dịch vụ, thương mại lên 45-50% vào năm 2020.
- Giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Quan tâm tốt tới đời sống vật chất lẫn tinh thần cho người lao động.
- Triển khai tốt các chương trình, dự án được Thành phố giao là chủ đầu tư, mở rộng các loại hình kinh doanh dịch vụ nhằm giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho Công ty và người lao động, đồng thời qua đó, góp phần nâng cao vị thế của Công ty trong ngành nông nghiệp Thủ Đô.
- Xây dựng chương trình nghiên cứu, lập các dự án ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về các lĩnh vực phục vụ, dịch vụ chăn nuôi nhằm tạo 1 chuỗi giá trị khép kín trong chăn nuôi có sự quản lý của cơ quan chuyên môn như: sản xuất chế biến thức ăn thô xanh cho chăn nuôi trâu bò từ phụ phẩm trồng trọt; xử lý ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi; tổ chức giết mổ gia súc và xây dựng hệ thống cửa hàng tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Đảm bảo thực hiện tốt các chính sách xã hội, các chế độ, quyền lợi cho người lao động như BHXH, BHYT, BHTT, thi nâng bậc, nâng lương; các chế độ nghỉ ốm đau, thai sản, nghỉ hưu được thực hiện theo đúng qui định. Phần đầu hàng năm thu nhập của người lao động tăng 10- 15%.
- Hoàn thành 100% các khoản nghĩa vụ đóng góp với nhà nước

Chiến lược marketing

- Đẩy mạnh hoạt động Marketing, phát triển thương hiệu, tăng ngân sách cho hoạt động Marketing và phát triển thương hiệu, quảng cáo trên phương tiện thông tin đại chúng, đài báo và các phương tiện truyền thông khác.
- Củng cố và mở rộng quan hệ đối với các đơn vị trong ngành, tích cực đàm phán, tìm kiếm bạn hàng, xử lý các vấn đề liên quan và chỉ đạo sát sao tiến độ các dự án của Công ty trên mọi lĩnh vực.
- Xây dựng hệ thống nhận dạng thương hiệu và chuỗi liên kết sản phẩm. Xây dựng các hệ thống đại lý, các cửa hàng bán lẻ, quảng bá, tiêu thụ tới tận tay người tiêu dùng các sản phẩm của Công ty từ khâu: Con giống – Thức ăn – Thu gom sản phẩm – chế biến sản phẩm - phân phối sản phẩm.
- Mở rộng mạng lưới và đại lý trong khu vực Hà nội và các tỉnh thành lân cận.

Chiến lược phát triển sản xuất

Xác định rõ những thuận lợi khó khăn như đã phân tích ở trên, Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội đưa ra các giải pháp chiến lược sau:

- Kiện toàn bộ máy tổ chức, sắp xếp lao động theo hướng chuyên môn hóa cao, thực hiện áp dụng đồng bộ quy trình kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, đổi mới tư duy quản lý, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ kỹ thuật.
- Thực hiện công tác khoán thu chi cho tất cả các đơn vị trực thuộc, tự sản tự tiêu, xóa bỏ cơ chế bao cấp.
- Làm tốt công tác đào tạo cán bộ, bố trí cán bộ và khuyến khích theo hướng trẻ hóa đội ngũ cán bộ, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, phổ cập và đưa công nghệ thông tin vào công tác quản lý và sản xuất.
- Tăng cường ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến phục vụ sản xuất, chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, tăng cường công tác nghiên cứu các đề tài khoa học, nghiên cứu ứng dụng khoa học để áp dụng vào sản xuất.
- Từng bước xác lập cơ chế sản xuất kinh doanh, chính sách mua và bán hàng phù hợp với nền kinh tế thị trường nhất là đối với các ngành nghề kinh doanh mới.
- Mở rộng quan hệ đối ngoại, thông tin quảng cáo, xây dựng và quảng bá thương hiệu các sản phẩm, các dịch vụ của Công ty.

- Không ngừng nâng cao uy tín, tích cực kêu gọi đầu tư, coi trọng kêu gọi đầu tư nước ngoài để tiếp thu tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới và sự hỗ trợ về máy móc, thiết bị cũng như kinh phí thực hiện.
- Tận dụng các nguồn lực tài chính để nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, chuồng trại, máy móc thiết bị chuyên ngành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Quản lý tốt diện tích đất đai được Nhà nước giao, từng bước hoàn thiện về hồ sơ pháp lý, xây dựng phương án quy hoạch lâu dài gắn liền với phương án phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, tiết kiệm chi tiêu, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo mục tiêu an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường.
- Tận dụng tối đa sự giúp đỡ hỗ trợ của UBND Thành phố, các Sở, Ngành trong Thành phố để phát huy hiệu quả sản xuất kinh doanh

Chiến lược phát triển nguồn nhân lực

Do phải tiếp nhận lại một số bộ phận không nhỏ lao động thường xuyên từ các đơn vị trước, đặc biệt là lực lượng lao động phổ thông, số lượng lao động nhiều nhưng chưa tinh, chưa nhiều kiến thức tổng thể và kiến thức chuyên môn để theo kịp yêu cầu thực tế hiện nay. Trong những năm tới, Công ty dần sắp xếp nhân sự, tinh giản bộ máy gọn nhẹ, bố trí công việc hợp lý, đúng người, đúng việc, phù hợp với chuyên môn, năng lực để dần chọn lọc, giảm thiểu tối đa lực lượng lao động gián tiếp hoặc các lao động không đủ trình độ, mặt khác, tạo cơ chế thuận lợi, hậu đãi để thu hút nguồn chất xám từ bên ngoài phục vụ nhu cầu của Công ty, đồng thời có kế hoạch để đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho toàn bộ lao động.

Xác định con người là yếu tố quan trọng đối với tiến trình phát triển của Công ty, ban lãnh đạo Công ty đã trăn trở rất nhiều về các vấn đề này, từng bước khắc phục và đưa ra định hướng, sắp xếp bộ máy hợp lý, tinh giảm bớt lao động dôi dư, giải quyết chế độ thỏa đáng cho người lao động. Từ năm 2010, Công ty có xấp xỉ 200 lao động thường xuyên, cho đến hiện nay, sau thời gian thực hiện việc chọn lọc, tinh giảm biên chế, Công ty hiện còn 160 lao động thường xuyên có thể đáp ứng được các yêu cầu hiện tại. Tuy lực lượng lao động của Công ty có giảm đi nhưng tỷ lệ lao động được đào tạo chuyên sâu lại tăng cao. Trong những năm tới, Công ty tiếp tục thực hiện chính sách đầu tư mạnh mẽ về con người, vừa tinh giảm lao động dư thừa, vừa nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và các vị trí chủ chốt khác, dự kiến về nhân sự từ năm 2016 – 2020 như sau:

- Tuyển dụng thêm 10 lao động có chuyên môn, trình độ phù hợp với định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.
- Giải quyết nghỉ chế độ, dự kiến khoảng 40 lao động được nghỉ chế độ.

Với mục tiêu trên, dự kiến đến năm 2020, toàn bộ lao động của Công ty chỉ còn lại xấp xỉ 100 lao động, trong đó, bộ phận lao động quản lý gián tiếp dự kiến là 15 lao động.

Chiến lược đầu tư và phát triển công nghệ

Việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa đáp ứng được các hoạt động của Công ty, từ các hoạt động thường xuyên của khối văn phòng Công ty đến các cơ sở sản xuất. Sự liên kết, trao đổi thông tin nội bộ không nhanh chóng, không thuận lợi cũng là những nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả, quản lý, điều hành sản xuất, hay hiệu quả sản xuất kinh doanh. Ban lãnh đạo của Công ty đã nhận thức rõ được vai trò to lớn của công nghệ thông tin trong công tác điều hành và quản lý sản xuất, Công ty vạch ra kế hoạch để tiến hành hiện đại hóa công tác quản lý điều hành, sản xuất kinh doanh bằng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, như:

- Hợp trực tuyến, hệ thống điều hành trực tuyến.
- Hệ thống kiểm soát, điều hành hồ sơ điện tử.
- Xây dựng trang WEB thương mại điện tử để giới thiệu về sản phẩm và chỉ dẫn địa lý vùng sản phẩm của Công ty.

15. Các thông tin tranh chấp, kiện tụng liên quan tới công ty

Công ty hiện không có các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm có 05 người

1.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, chi tiết như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Bùi Đại Phong	Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc	Thành viên điều hành
2	Ông Vũ Văn Hải	Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
3	Ông Nguyễn Đạt Trung	Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
4	Ông Trịnh Danh Như	Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
5	Ông Nguyễn Ngọc Kiên	Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng Kỹ thuật	Thành viên không điều hành

1.2. Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT

1.2.1. Ông Bùi Đại Phong - Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Bùi Đại Phong

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 04/12/1971
- Nơi sinh: Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Xóm 4, Giáp Nhị, Hoàng Mai, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 011804692 cấp ngày 09/12/2010 tại CA TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 02/1994 đến tháng 07/1996	Nhân viên - Công ty Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 08/1996 đến tháng 03/1998	Kế toán trưởng DA bò sữa - Công ty Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 04/1998 đến tháng 12/2002	Kế toán - Công ty Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 01/2003 đến tháng 01/2004	Phó phòng Hành chính Quản trị - Công ty Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 02/2004 đến tháng 03/2006	Trưởng phòng Hành chính Quản trị - Công ty Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 04/2006 đến tháng 01/2008	Phó giám đốc Công ty - Công ty TNHH nhà nước MTV Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 01/2008 đến tháng 09/2010	Phó Tổng giám đốc kiêm giám đốc nhà máy sữa Phù Đổng - Công ty TNHH NN MTV Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 09/2010 đến tháng 06/2011	Tổng giám đốc Công ty - Công ty TNHH nhà nước MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 06/2011 đến tháng 03/2016	Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 03/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần nhà Mỹ Đình
Từ tháng 04/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc - Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 07/2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Dịch vụ và Truyền giống gia súc

- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Nhà Mỹ Đình. Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Dịch vụ và Truyền giống gia súc
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 2.239.400 cổ phần, chiếm 21,95% Vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 88.500 cổ phần chiếm 0,87% Vốn điều lệ của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện cho UBND TP. Hà Nội: 2.150.900 cổ phần chiếm 21,09% tổng số cổ phần của Công ty.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 10.500.000đ/tháng

1.2.2. Ông Vũ Văn Hải - Ủy viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/03/1962
- Nơi sinh: Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Xóm 9, Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 010723283 cấp ngày 17/09/2004 tại CA TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế nông nghiệp

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 10/1984 đến tháng 05/1987	Đội phó đội lúa Toàn Thắng - Nông trường Toàn Thắng
Từ tháng 05/1987 đến tháng 12/1987	Đội phó đội dược liệu - Nông trường Toàn Thắng
Từ tháng 12/1987 đến tháng 08/1994	Cán bộ- Nông trường Toàn Thắng
Từ tháng 08/1994 đến tháng 01/2001	Trưởng phòng Kế hoạch Tài vụ - Công ty Toàn Thắng
Từ tháng 01/2001 đến tháng 08/2001	Trợ lý giám đốc - trung tâm sữa và giống bò Hà Nội
Từ tháng 08/2001 đến tháng 04/2004	Phó giám đốc - Trung tâm sữa và giống bò Hà Nội

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 04/2004 đến tháng 09/2006	Phó Giám đốc - Công ty Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 09/2006 đến tháng 09/2011	Phó Tổng giám đốc - Công ty TNHH NN MTV Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 09/2011 đến tháng 03/2016	Phó Tổng giám đốc - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 04/2016 đến nay	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc - Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 1.355.800 cổ phần, chiếm 13,29% Vốn điều lệ, trong đó:
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân : 29.800 cổ phần chiếm 0,29% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện cho UBND TP. Hà Nội: 1.326.000 cổ phần chiếm 13% tổng số cổ phần của Công ty.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 8.750.000đ/tháng

1.2.3. Ông Nguyễn Đạt Trung - Ủy viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 13/06/1971
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: P416, nhà 4B, TT Ngân hàng, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 011700896 cấp 02/8/2005 tại CA TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 10/1996 đến tháng 01/2004	Nhân viên Công ty Giống gia súc Hà Nội.

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

06/2011	MTV Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 07/2011 đến tháng 10/2011	Trưởng phòng Đầu tư & QLDA - Công ty TNHH NN MTV Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 11/2011 đến tháng 03/2016	Phó Tổng Giám đốc - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 04/2016 đến nay	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc- Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội.

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 1.371.400 cổ phần, chiếm 13,45% Vốn điều lệ, trong đó:
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân : 45.400 cổ phần chiếm 0,45% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện cho UBND TP. Hà Nội: 1.326.000 cổ phần chiếm 13% tổng số cổ phần của Công ty.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 8.750.000đ/tháng

1.2.5. Ông Nguyễn Ngọc Kiên - Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng Kỹ thuật

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 26/11/1974
- Nơi sinh: Đại Xuân, Bãi Bông, Phở Yên, Thái Nguyên.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ 15, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- Hộ chiếu: B3330367; ngày cấp: 06/08/2009 hết hạn ngày: 06/08/2019
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chăn nuôi thú y

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 5/1998 đến tháng 09/2006	Kỹ sư chăn nuôi thú y - Công ty Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 10/2006 đến tháng	Kỹ sư chăn nuôi thú y - Công ty TNHH NN MTV

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

02/2008	Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2016	Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 04/2016 đến nay	Thành viên HĐQT - Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội .

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT - Trưởng phòng Kỹ thuật
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 29.100 cổ phần, chiếm 0,29% Vốn điều lệ công ty, trong đó:
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân : 29.100 cổ phần chiếm 0,29% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước: không có
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 6.300.000đ/tháng

2. Ban kiểm soát

2.1. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Bùi Thị Ngọc Dung	Trưởng ban Kiểm soát
2	Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên ban Kiểm soát
3	Ông Nguyễn Tuấn Vũ	Thành viên ban Kiểm soát

2.2. Tóm tắt Sơ yếu lý lịch của Thành viên BKS

2.2.1. Bà Bùi Thị Ngọc Dung - Trưởng Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 05/01/1982
- Nơi sinh: Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Trung, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 001182001941 cấp ngày 22/05/2014 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.

Quá trình công tác:

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 04/2005 đến tháng 04/2012	Nhân viên - Công ty TNHH nhà nước MTV Giống gia súc Hà Nội .
Từ tháng 04/2012 đến tháng 05/2013	Phó trưởng phòng Hành chính Tổ chức - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 05/2013 đến tháng 08/2014	Trưởng phòng Hành chính Tổ chức - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 08/2014 đến tháng 03/2016	Kiểm soát viên - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội .
Từ tháng 04/2016 đến nay	Trưởng ban kiểm soát - Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội .

- Chức vụ hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 334.700 cổ phần, chiếm 3,28% Vốn điều lệ, trong đó:
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 28.700 cổ phần chiếm 0,28% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện cho UBND TP, Hà Nội: 306.000 cổ phần chiếm 3% tổng số cổ phần của Công ty.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 8.750.000đ/tháng

2.2.2. Ông Nguyễn Thành Nam - Thành viên

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/01/1977
- Nơi sinh: Phù Đổng, Gia Lâm, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phù Đổng, Gia Lâm, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 012088781; cấp ngày: 22/12/2012 tại CA TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
-----------	-------------------------------------

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

Từ tháng 04/2000 đến tháng 09/2005	Nhân viên - Trung tâm sữa và giống bò Hà Nội, Công ty Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 09/2005 đến tháng 08 /2006	Nhân viên Trại bò Bãi Vàng-Công ty Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 08/2006 đến tháng 01/2008	Kế toán xí nghiệp Xây dựng và kinh doanh nhà -Công ty TNHH nhà nước MTV Giống gia súc Hà Nội .
Từ tháng 01/2008 đến tháng 07/2011	Phó giám đốc xí nghiệp xây dựng và Kinh doanh nhà - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 07/2011 đến tháng 03/2016	Phó giám đốc xí nghiệp xây dựng số 1 - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 04/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát - Phó Giám đốc Xí nghiệp XD Số 1 - Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát - PGĐ XN Xây dựng Số 1.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 12.000 cổ phần, chiếm 0,12% Vốn điều lệ, trong đó:
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân : 12.000 cổ phần chiếm 0,12% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước : Không có
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 7.400.000đ/tháng

2.3.3. Ông Nguyễn Tuấn Vũ - Thành viên

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/11/1990
- Nơi sinh: Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 14, ngách 125/33 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 012672416; cấp ngày: 11/03/2004 tại CA TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Quá trình công tác:

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 10/2014 đến tháng 03/2016	Nhân viên phòng Tài vụ - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 04/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội.

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 2.000 cổ phần, chiếm 0,02% Vốn điều lệ, trong đó:
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân : 2.000 cổ phần chiếm 0,02% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước : Không có
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 5.000.000 đ/tháng

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Bùi Đại Phong	Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc	Như mục 1.2.1
2	Ông Vũ Văn Hải	Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Như mục 1.2.2
3	Ông Nguyễn Đạt Trung	Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Như mục 1.2.3
4	Ông Trịnh Danh Nhường	Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Như mục 1.2.4

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty vừa thực hiện chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV 100% vốn Nhà nước sang công ty cổ phần, do vậy công tác quản trị công ty cổ phần đối với Công ty là khá mới. Ban đầu, Công ty cơ cấu lại nhân sự, tập trung đào tạo nhân sự chủ chốt là các cán bộ quản lý, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và những kiến thức, kinh nghiệm trong quản lý, điều hành công ty cổ phần. Đồng thời, Công ty sẽ xây dựng một số quy trình như quy trình công bố thông tin, triệu tập ĐHCĐ... Xây dựng cơ chế giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty; giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty.

Từ tháng 10/2006 đến tháng 02/2008	Kỹ sư chăn nuôi thú y - Công ty TNHH NN MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 03/2008 đến tháng 03/2016	Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 04/2016 đến nay	Thành viên HĐQT - Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội .

- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT - Trưởng phòng Kỹ thuật
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 29.100 cổ phần, chiếm 0,29% Vốn điều lệ công ty, trong đó:
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân : 29.100 cổ phần chiếm 0,29% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước: không có
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 6.300.000đ/tháng

2. Ban kiểm soát

2.1. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Bùi Thị Ngọc Dung	Trưởng ban Kiểm soát
2	Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên ban Kiểm soát
3	Ông Nguyễn Tuấn Vũ	Thành viên ban Kiểm soát

2.2. Tóm tắt Sơ yếu lý lịch của Thành viên BKS

2.2.1. Bà Bùi Thị Ngọc Dung - Trưởng Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 05/01/1982
- Nơi sinh: Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Trung, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 001182001941 cấp ngày 22/05/2014 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 04/2005 đến tháng 04/2012	Nhân viên - Công ty TNHH nhà nước MTV Giống gia súc Hà Nội .
Từ tháng 04/2012 đến tháng 05/2013	Phó trưởng phòng Hành chính Tổ chức - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 05/2013 đến tháng 08/2014	Trưởng phòng Hành chính Tổ chức - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 08/2014 đến tháng 03/2016	Kiểm soát viên - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội .
Từ tháng 04/2016 đến nay	Trưởng ban kiểm soát - Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội .

- Chức vụ hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 334.700 cổ phần, chiếm 3,28% Vốn điều lệ, trong đó:
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân: 28.700 cổ phần chiếm 0,28% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện cho UBND TP, Hà Nội: 306.000 cổ phần chiếm 3% tổng số cổ phần của Công ty.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 8.750.000đ/tháng

2.2.2. Ông Nguyễn Thành Nam - Thành viên

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/01/1977
- Nơi sinh: Phù Đổng, Gia Lâm, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phù Đổng, Gia Lâm, Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 012088781; cấp ngày: 22/12/2012 tại CA TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế

Quá trình công tác:

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 04/2000 đến tháng 09/2005	Nhân viên - Trung tâm sữa và giống bò Hà Nội, Công ty Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 09/2005 đến tháng 08/2006	Nhân viên Trại bò Bãi Vàng-Công ty Giống gia súc Hà Nội
Từ tháng 08/2006 đến tháng 01/2008	Kế toán xí nghiệp Xây dựng và kinh doanh nhà - Công ty TNHH nhà nước MTV Giống gia súc Hà Nội .
Từ tháng 01/2008 đến tháng 07/2011	Phó giám đốc xí nghiệp xây dựng và Kinh doanh nhà - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 07/2011 đến tháng 03/2016	Phó giám đốc xí nghiệp xây dựng số 1 - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 04/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát - Phó Giám đốc Xí nghiệp XD Số 1 - Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát - PGĐ XN Xây dựng Số 1.
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 12.000 cổ phần, chiếm 0,12% Vốn điều lệ, trong đó:
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân : 12.000 cổ phần chiếm 0,12% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước : Không có
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 7.400.000đ/tháng

2.3.3. Ông Nguyễn Tuấn Vũ - Thành viên

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/11/1990
- Nơi sinh: Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 14, ngách 125/33 Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội
- Chứng minh nhân dân: 012672416; cấp ngày: 11/03/2004 tại CA TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 10/2014 đến tháng 03/2016	Nhân viên phòng Tài vụ - Công ty TNHH MTV Giống gia súc Hà Nội.
Từ tháng 04/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội.

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Số cổ phần cá nhân đang sở hữu tính đến ngày 30/06/2016: 2.000 cổ phần, chiếm 0,02% Vốn điều lệ, trong đó:
- Số cổ phần sở hữu của cá nhân : 2.000 cổ phần chiếm 0,02% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần sở hữu đại diện vốn Nhà nước : Không có
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không có
- Thù lao và các lợi ích liên quan đối với công ty: 5.000.000 đ/tháng

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Bùi Đại Phong	Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc	Như mục 1.2.1
2	Ông Vũ Văn Hải	Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Như mục 1.2.2
3	Ông Nguyễn Đạt Trung	Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Như mục 1.2.3
4	Ông Trịnh Danh Như	Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	Như mục 1.2.4

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty vừa thực hiện chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV 100% vốn Nhà nước sang công ty cổ phần, do vậy công tác quản trị công ty cổ phần đối với Công ty là khá mới. Ban đầu, Công ty cơ cấu lại nhân sự, tập trung đào tạo nhân sự chủ chốt là các cán bộ quản lý, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và những kiến thức, kinh nghiệm trong quản lý, điều hành công ty cổ phần. Đồng thời, Công ty sẽ xây dựng một số quy trình như quy trình công bố thông tin, triệu tập ĐHCĐ... Xây dựng cơ chế giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty; giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty.

11/01/2016
P.H.

Thông tin tóm tắt của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội

Sau khi hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty luôn tuân thủ đúng theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Thông tư 121/2012/TT-BTC về Quản trị công ty.

Hiện tại, Ban kiểm soát của công ty hiện đang có thành viên có chuyên ngành kế toán tuy nhiên chưa có thành viên là kế toán hoặc kiểm toán viên. Trong thời gian tới Công ty sẽ chú ý kiện toàn lại bộ máy kiểm soát viên phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp.

III. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
2. **Phụ lục II:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 và báo cáo kiểm toán quý I/2016
3. **Phụ lục III:** Báo cáo vốn góp chủ sở hữu tại ngày 30/06/2016

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ THANH TÙNG

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN
GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI
TỔNG GIÁM ĐỐC - CHỦ TỊCH HỘI
ĐỒNG QUẢN TRỊ - NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT



BÙI ĐẠI PHONG